

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

Bản án số: 86/2026/HS-PT
Ngày: 12 - 5 - 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Châu Thạch

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Tâm

Bà Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng; xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 89/2026/TLPT-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo K H; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 16/2026/HS-ST ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Toà án nhân dân khu vực 5 – Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: K H, tên gọi khác: không, sinh năm: 1996 tại Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: thôn B, xã C, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 0/12; giới tính: nam; dân tộc: Châu Mạ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông K L, sinh năm: 1927 (đã chết) và bà Ka Thị S, sinh năm: 1977, có vợ là bà Điều Thị H1, sinh năm 2001 và có 01 con, sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 01/8/2025 K Hân bị Hạt kiểm lâm V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Vi phạm các quy định chung của Nhà nước về bảo vệ rừng (mang dụng cụ, công cụ trong rừng đặc dụng mà không được phép của chủ rừng). K H đã đóng phạt đầy đủ số tiền 1.500.000đ.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/11/2025 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Điều K T, sinh năm: 2009; địa chỉ: thôn B, xã C, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2022 K Hân vào trang web “Youtube” để tự tìm hiểu về cách làm súng hơi cò với mục đích săn bắn động vật. Sau đó, K H đã đến khu vực xã G, huyện C, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã C, tỉnh Lâm Đồng) để tìm mua các loại vật liệu dùng để làm súng hơi cò gồm: ống nhựa, tin cục I đánh lửa, bi kim loại, băng keo dán, keo dán, bình xịt cò, mang về nhà tại thôn B, xã C, tỉnh Lâm Đồng tự lắp ghép, chế tạo thành 01 khẩu súng hơi cò và cất giữ khẩu súng trong nhà mình tại thôn B, xã C, tỉnh Lâm Đồng. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/7/2025 K Hân gặp Điều K T (sinh năm 2009, trú cùng thôn), và rủ: “Đi vào rừng quốc gia C để bắt ếch hay không?”. Điều K T đồng ý cùng đi, K Hân lái xe máy chở Điều K T đi về nhà mình lấy 01 khẩu súng hơi cò, 01 bình đựng cò, 01 bịch bi kim loại (khoảng 40 viên) và 01 cái đèn pin đội đầu, 01 con dao, 01 điện thoại (được bỏ trong 01 cái ba lô). K H đưa chiếc ba lô này cho Điều K T cầm và lái xe máy chở Điều K T đi vào khu vực Vườn quốc gia C. Khi vào đến nơi K H mở ba lô ra và lấy nòng súng lắp lại vào thân súng, lúc này K Hân có nói với Điều K T biết: “Đây là súng hơi cò”, K H cầm súng, còn Điều K T cầm đèn pin để soi đường đi. Quá trình đi trong Vườn quốc gia C, K H đưa súng lên để bóp thử cò súng (lúc này K Hân chưa cho cò và chưa lắp đạn vào súng). Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày thì súng bị rớt xuống nước bị ướt nên K Hân không sử dụng súng để bắn ếch mà K Hân và Điều K T sử dụng các cành cây vót nhọn đầu để đâm ếch. Đến khoảng hơn 01 giờ 00 phút ngày 02/7/2025 khi đã bắt được vài con ếch, cả hai cùng đi về nhà. Khi đến khu vực có toạ độ 0470464-1297576 tiểu khu D do Vườn quốc gia C quản lý, thuộc địa giới hành chính xã C, tỉnh Lâm Đồng thì bị Trạm Kiểm lâm Bù Sa thuộc Hạt Kiểm lâm V đi tuần tra, phát hiện, do sợ hãi nên cả hai đã bỏ chạy. Lực lượng Kiểm lâm thu giữ được 01 khẩu súng, 01 cái ba lô, 01 cái đèn pin, 01 con dao của K Hân. Ngày 02/7/2025 Trạm Kiểm lâm Bù Sa thuộc Hạt Kiểm lâm V đã làm việc với K Hân và Điều K T, tiến hành xác minh hiện trường tại vị trí K Hân và Điều K T bắt ếch, tuy nhiên không phát hiện được dấu vết gì, K H thừa nhận tang vật mà lực lượng Kiểm lâm thu giữ chính là khẩu súng mình mang đi săn và bị rơi trong quá trình bỏ chạy.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) khẩu súng tự chế, không có số hiệu, tổng chiều dài là 118cm, chỉ làm bằng nhựa có quấn băng keo đen (loại súng bắn bằng hơi cò).
- 01 ba lô màu xanh; 01 đèn pin đội đầu màu vàng; 01 con dao có lưỡi bằng sắt dài 30cm, rộng 5cm, cán dao bằng sắt dài 10cm, đường kính 2,5cm.

Tại Kết luận giám định số 450/KL-KTHS ngày 30/7/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

“Khẩu súng gửi giám định là súng hơi còn tự chế. Súng sử dụng để bắn với đạn hình cầu đường kính cỡ 6mm. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được đạn ra khỏi nòng súng và có khả năng gây sát thương, phá hủy kết cấu vật chất. Khẩu súng nêu trên thuộc danh mục vũ khí quân dụng” (Bút lục số 33).

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện giao nộp các đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKLD-P1 ngày 11/12/2025; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố K Hân đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 16/2026/HS-ST ngày 11 tháng 02 năm 2026; Tòa án nhân dân khu vực 5 – Lâm Đồng đã xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo K H phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo K Hân 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/02/2026 bị cáo K H kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo K Hân giữ nguyên kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án; xác định bị cáo phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” là có căn cứ, đúng tội danh; căn cứ nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 1 (mười hai) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” là trong khung hình phạt; bị cáo có đơn kháng cáo nhưng không đưa ra thêm các tình tiết mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo K, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo K Hân đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như phần nội dung của Bản án sơ thẩm đề cập, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, xét xử sơ thẩm; phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

[3.1] Để có công cụ dùng vào việc săn bắn động vật; K Hân vào trang web “Youtube” để tự tìm hiểu về cách làm súng hơi cò. Sau đó, K Hân đã đến khu vực xã G, huyện C, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã C, tỉnh Lâm Đồng) để tìm mua các loại vật liệu dùng để làm súng hơi cò gồm: ống nhựa, tin cục I đánh lửa, bi kim loại, băng keo dán, keo dán, bình xịt cò, mang về nhà tự lắp ghép, chế tạo thành 01 khẩu súng hơi cò và cất giữ khẩu súng trong nhà mình tại thôn B, xã C, tỉnh Lâm Đồng. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/7/2025; K Hân rủ Điều K Tứ cùng đi săn bắt ếch tại khu vực Vườn quốc gia C, khi đi bị cáo đã mang khẩu súng hơi cò đã chế tạo trước đó, 01 bình đựng cò, 01 bịch bi kim loại (khoảng 40 viên) và 01 cái đèn pin đội đầu, 01 con dao, 01 điện thoại bỏ trong ba lô và đưa cho K Tứ cầm và lái xe máy chở K T đi vào khu vực Vườn quốc gia C. Do sau đó súng bị rơi xuống nước bị ướt nên K Hân không sử dụng súng để săn ếch mà cùng với K Tứ sử dụng các cành cây vót nhọn đầu để đâm ếch; khi đã bắt được vài con ếch; cả hai cùng đi về nhà thì bị Trạm kiểm lâm Bù Sa thuộc Hạt Kiểm lâm V đi tuần tra, phát hiện tại khu vực có tọa độ 0470464-1297576, tiểu khu D do Vườn quốc gia C quản lý, thuộc địa giới hành chính xã C, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình làm việc K Hân thừa nhận tang vật, trong đó có khẩu súng nói trên, mà lực lượng Kiểm lâm thu giữ chính là khẩu súng do bị cáo mang đi và bị rơi trong quá trình bỏ chạy.

[3.2] Tại Bản kết luận giám định số 450/KL-KTHS ngày 30/7/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định:

“Khẩu súng gửi giám định là súng hơi cò tự chế. Súng sử dụng để bắn với đạn hình cầu đường kính cỡ 6mm. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được đạn ra khỏi nòng súng và có khả năng gây sát thương, phá hủy kết cấu vật chất. Khẩu súng nêu trên thuộc danh mục vũ khí quân dụng”.

Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Xét thấy, bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi; bị cáo biết được rằng việc tự chế tạo súng hơi cò (thuộc danh mục vũ khí quân dụng) và cất giữ khẩu súng trong nhà là hành vi vi phạm pháp luật; khi sử dụng sẽ gây nguy hiểm cho người khác. Tuy nhiên bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua vật liệu về để tự lắp ráp súng hơi cò để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định của Nhà nước về chế tạo, vận chuyển, sử dụng, mua bán và quản lý vũ khí quân dụng, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số; có trình độ học vấn rất thấp, nhận thức đôi lúc còn hạn chế; đang nuôi con nhỏ, hiện nay được người nhà bảo lãnh, có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Với những phân tích trên, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo K Hân để tuyên xử theo hướng đã nhận định.

[5] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo K H. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 02/2026/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Toà án nhân dân khu vực 5 – Lâm Đồng.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo K H phạm tội: “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo K Hân 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (12/5/2026).

Giao bị cáo K H cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của .

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo K H không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng Gđ, Ktr, Ttr & THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND khu vực 5 – Lâm Đồng (01);
- VKSND khu vực 5 – Lâm Đồng (01);
- Phòng THADS khu vực 5 – Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Người liên quan (01);
- Hồ sơ THAHS (07);
- Lưu hồ sơ; Án văn (03).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Châu Thạch